

| | | |
|-------|-------|-------|
| | | |
| | | |

- HD HS làm bài.
- GV phát phiếu, yêu cầu HS làm bài vào phiếu.

- GV thu phiếu, nhận xét.

Bài 2:

- GV treo bảng phụ yêu cầu bài tập.
Các câu sau thuộc kiểu câu nào đã học?
- a) Hòa đang tập vẽ.
- b) Chú cún con quẫy tít đuôi chào chủ của mình.
- c) Những bông lựu đỏ rực như những đốm lửa.
- d) Nga là một người chị gương mẫu.
- Tổ chức cho HS làm việc theo nhóm.
- Tổ chức thảo luận lớp.

- GV nhận xét.

Bài 3: Em hãy đặt câu với các mẫu câu đã học (mỗi loại 2 câu).

- HD HS làm bài:
- + Dấu hiệu nhận biết các mẫu câu như thế nào?

- Yêu cầu HS làm bài vào vở.
- GV chấm vở, nhận xét.

4. Hoạt động nối tiếp:

- GV nhận xét chung tiết học.
- Khen ngợi những học sinh có nhiều

- HS nhận phiếu, làm bài vào phiếu.

| Chỉ sự vật | Chỉ hoạt động | Chỉ đặc điểm, tính chất |
|-------------------------------|--------------------|---------------------------------|
| voi, chuột, cái bàn, tổ chim. | hót, tập vẽ, cười. | to lớn, nhanh nhẹn, siêng năng. |

- HS đọc yêu cầu bài tập.

- Thảo luận nhóm hai bàn.
- Đại diện các nhóm trình bày.
Câu a) là câu kiểu Ai làm gì?
Câu b) là câu kiểu Ai làm gì?
Câu c) là câu kiểu Ai thế nào?
Câu d) là câu kiểu Ai là gì?
- Các nhóm khác nhận xét.

- HS trả lời:
- + Mẫu câu Ai là gì? thì bộ phận trả lời cho thành phần *là gì* thường là các từ chỉ sự vật.
- + Mẫu câu Ai làm gì? thì bộ phận trả lời cho thành phần *làm gì* thường là các từ chỉ hoạt động.
- + Mẫu câu Ai thế nào? thì bộ phận trả lời cho thành phần *thế nào* thường là các từ chỉ đặc điểm, tính chất.
- HS làm bài vào vở.

| | |
|----------|--|
| tiến bộ. | |
|----------|--|

TOÁN (+)

TIẾT 53: LUYỆN TẬP VỀ THỰC HIỆN PHÉP TÍNH VÀ GIẢI TOÁN

I. Mục tiêu

- Ôn tập lại cách thực hiện phép tính, và cách trình bày bài giải.
- Ôn tập về hình học, cách xác định các hình đã học.
- GD HS luôn có ý thức học tập tốt.

II. Thiết bị dạy học

- GV: Bảng phụ bài tập.
- HS: Vở luyện

III. Các hoạt động dạy học

| <i>Hoạt động của thầy</i> | <i>Hoạt động của trò</i> |
|--|---|
| <p>1. Ôn định lớp:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ: Không kiểm tra.</p> <p>3. Bài mới:</p> <p>3.1. Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu mục đích, yêu cầu. <p>3.2. Hướng dẫn ôn tập.</p> <p><u>Bài 1:</u> Đặt tính rồi tính</p> $\begin{array}{r} 100 - 74 \\ 17 + 36 \end{array} \quad \begin{array}{r} 56 - 38 \\ 72 - 27 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> - HD HS làm bài: Hãy nêu lại cách đặt tính và thực hiện phép tính. - Yêu cầu HS làm bài vào bảng con. <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét. <p><u>Bài 2:</u> Tìm x</p> <p>a) $x - 23 = 48$ b) $x + 19 = 30$ c) $52 - x = 23$ c) $48 + x = 86$</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS nêu lại cách tìm số bị trừ, số trừ, số hạng chưa biết. - Yêu cầu HS làm bài vào vở. - GV chấm vở, nhận xét. <p><u>Bài 3:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo bảng phụ bài tập | <ul style="list-style-type: none"> - HS hát. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu bài tập. <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tính sao cho các hàng thẳng cột với nhau, thực hiện từ phải sang trái. - HS làm bài vào bảng con. $\begin{array}{r} 100 \\ - 74 \\ \hline 26 \end{array} \quad \begin{array}{r} 17 \\ + 36 \\ \hline 53 \end{array} \quad \begin{array}{r} 56 \\ - 38 \\ \hline 18 \end{array} \quad \begin{array}{r} 72 \\ - 27 \\ \hline 45 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu. - HS nêu lại. - HS làm bài vào vở, 2 HS làm bảng lớp. - HS đọc yêu cầu bài. |

Có hai thùng nước mắm, nếu rót 3 lít nước mắm từ thùng thứ nhất sang thùng thứ hai thì số lít nước mắm ở hai thùng bằng nhau. Hỏi thùng thứ nhất nhiều hơn thùng thứ hai bao nhiêu lít nước mắm?

- HS HS tìm hiểu bài:
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- + Hãy nêu hướng giải bài tập.
- Yêu cầu HS làm bài vào nháp.

- GV nhận xét, chữa bài.

Bài 3: GV treo bảng phụ:

a) Cho hình tam giác, hãy vẽ 1 đoạn thẳng để được 3 hình tam giác? Có bao nhiêu cách vẽ?

b) Hãy vẽ 1 đoạn thẳng để có 2 hình tam giác và 1 hình tứ giác? Có mấy cách vẽ? (Đối với HS TB chỉ yêu cầu vẽ đoạn thẳng không nêu các cách).

- Yêu cầu HS làm phiếu HT.

- GV nhận xét.

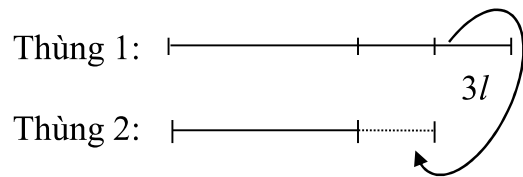
4. Hoạt động nối tiếp:

- GV nhận xét chung tiết học.
- Khen ngợi những học sinh có nhiều tiến bộ.

- HS trả lời.

- HS làm nháp, 1 em lên bảng trình bày.

Tóm tắt:



Bài giải:

Thùng thứ nhất nhiều hơn thùng thứ hai là:

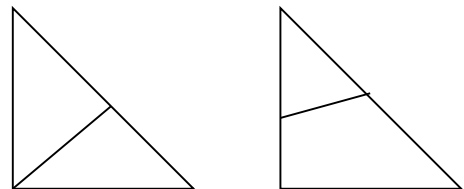
$$3 + 3 = 6 \text{ (l)}$$

Đáp số: 6l nước mắm

- HS đọc yêu cầu bài.

- Thực hành vẽ vào phiếu, 1 HS làm bảng.

- HS chữa bài.



TIẾNG VIỆT

TIẾT 161: ÔN TẬP - KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I (TIẾT 7)

I. Mục tiêu

- Đọc lưu loát các bài tập đọc đó học suốt HKI (phát âm rõ, tốc độ đọc tối thiểu 40 tiếng/phút, biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ dài) hiểu ý chính của đoạn, nội dung của bài, trả lời được câu hỏi về ý đoạn đó đọc. Thuộc hai đoạn thơ đã học.

- Tìm được từ chỉ đặc điểm trong câu (BT2). Viết được một bưu thiếp chúc mừng thầy cụ giáo (BT3).

- Rèn kĩ năng tìm từ theo đúng yêu cầu, có kĩ năng viết bưu thiếp phù hợp.

- GD HS luôn có ý thức học tập tốt.

II. Thiết bị dạy học

- GV: Phiếu ghi các bài tập đọc có yêu cầu HTL, bảng phụ viết 3 câu văn BT2, một số bưu thiếp viết lời chúc mừng.

- HS: Vở BTTV, một số bưu thiếp chưa viết.

III. Các hoạt động dạy học

| <i>Hoạt động của thầy</i> | <i>Hoạt động của trò</i> |
|---|---|
| <p>1. Ổn định lớp:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ: Không kiểm tra.</p> <p>3. Bài mới:</p> <p><i>3.1. Giới thiệu bài:</i></p> <p>- GV nêu mục đích, yêu cầu.</p> <p><i>3.2. Hướng dẫn ôn tập.</i></p> <p>1) Kiểm tra HTL</p> <p>- GV tiếp tục kiểm tra lấy điểm tập đọc.</p> <p>- Cho lần lượt từng em lên bốc bài (các em còn lại).</p> <p>- GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2) Tìm các từ chỉ đặc điểm của người và vật</p> <p>- Yêu cầu HS làm vào vở bài tập.</p> <p>+ GV nhận xét chốt lại ý đúng.</p> <p>- Càng về sáng tiết trời càng lạnh giá.</p> <p>- Mấy bông hoa vàng tươi như những đốm nắng đã nở sáng trưng trên giàn mướp xanh mát.</p> <p>- Chỉ ba tháng sau, nhờ siêng năng, cần cù, Bác đã đứng đầu lớp.</p> <p>3) Viết bưu thiếp chúc mừng thầy cô</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.</p> <p>- Yêu cầu HS đọc lại bài <i>Bưu thiếp</i>.</p> <p>- GV hỏi: Bưu thiếp có mấy phần? Kể tên.</p> <p>- Yêu cầu HS viết vào bưu thiếp đã chuẩn bị sẵn.</p> | <p>- HS hát.</p> <p>+ Từng HS lên bốc thăm bài thơ.</p> <p>- HS đọc một đoạn hoặc cả bài theo chỉ định trong phiếu.</p> <p>+ 1 HS đọc ND của bài.</p> <p>- Cả lớp làm bài vào Vở bài tập, 1 em lên bảng.</p> <p>- Nhận xét bài làm của bạn.</p> <p>+ 1 HS đọc yêu cầu của bài.</p> <p>- HS đồng thanh đọc bài.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS viết lời chúc mừng vào bưu thiếp.</p> |

| | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét. - Thu chấm. 4. Hoạt động nối tiếp: - GV nhận xét chung tiết học (Chú ý khen ngợi những học sinh có nhiều tiến bộ). | <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều HS đọc bưu thiếp đã viết - Nhận xét. - Nộp bưu thiếp. |
|---|---|

TIẾNG VIỆT
TIẾT 89. LUYỆN TẬP: THỜI GIAN BIỂU. KỂ VỀ CON VẬT

I. Mục tiêu

- Biết nói lời chia vui.
- HS tiếp tục luyện kể về con vật. Biết lập thời gian biểu.
- GD HS có ý thức thực hiện các việc một cách khoa học.

II. Thiết bị dạy học

GV: Bảng phụ

HS: Vở

III. Các hoạt động dạy học

| <i>Hoạt động của thầy</i> | <i>Hoạt động của trò</i> |
|---|--|
| <p>1. Ổn định lớp:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nêu một số lời chia vui. <p>- GV nhận xét.</p> <p>3. Bài mới:</p> <p><i>3.1. Giới thiệu bài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu mục đích, yêu cầu của tiết học. <p><i>3.2. Hướng dẫn luyện tập.</i></p> <p><i>Hoạt động 1: Kể về con vật</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo bảng phụ. <p>Đề bài: Viết 4- 5 câu kể về một con vật nuôi trong nhà mà em yêu thích.</p> <p>Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em thích con vật nào? - Đặc điểm, hình dáng con vật ra sao? - Hoạt động của nó như thế nào? - Tình cảm của em với con vật đó? <p>+ Gọi HS kể mẫu.</p> <p>+ Cho HS viết vào vở.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>+ Thu bài chấm.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - HS hát. - HS nêu. - Nhận xét. <p>+ HS đọc yêu cầu và gợi ý.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một HS khá kể mẫu. - Nhận xét bạn kể. - HS viết vào vở. - Một số HS đọc bài. - Nhận xét. |

| | |
|--|---|
| <p><i>Hoạt động 2: Lập thời gian biểu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo bảng phụ yêu cầu bài tập: <i>Lập thời gian biểu một ngày trong tuần của em.</i> - Yêu cầu HS làm ra nháp. <p>- GV nhận xét.</p> <p>4. Hoạt động nối tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Tuyên dương những em có bài viết tốt. | <ul style="list-style-type: none"> - Đọc yêu cầu bài. - HS làm bài. - Đọc bài làm của mình. - Nhận xét bài bạn. |
|--|---|

TOÁN
TIẾT 90: KIỂM TRA ĐỊNH KÌ (CUỐI HỌC KÌ I)
 (Đề của Phòng GD)

TẬP LÀM VĂN
TIẾT 162. KIỂM TRA: CHÍNH TẢ, TẬP LÀM VĂN
 (Đề của phòng GD)

TOÁN (+)
TIẾT 54: ÔN LUYỆN CÁC KIẾN THỨC TRONG TUẦN

I. Mục tiêu

- Kiểm tra về cộng trừ qua trong phạm vi 100, Giải toán,...
- Rèn KN tính toán nhanh chính xác.
- GD HS ham học toán.

II. Thiết bị dạy học

- GV: Đề kiểm tra
- HS: giấy nháp

III. Các hoạt động dạy học

| <i>Hoạt động của thầy</i> | <i>Hoạt động của trò</i> |
|---|---|
| <p>1. Ôn định lớp:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ: không kiểm tra.</p> <p>3. Bài mới:</p> <p><i>3.1. Giới thiệu bài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu mục đích, yêu cầu. <p><i>3.2. Hoạt động 1: Kiểm tra trắc nghiệm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên phát đề cho HS làm. - Thu chấm bài. <p><i>3.3. Hoạt động 2: Chữa bài</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu từng câu cho HS nêu kết quả. - GV chốt ý đúng. | <ul style="list-style-type: none"> - HS hát. - HS tự làm bài trên giấy. - HS chữa bài. |

II. Thiết bị dạy học

- GV: Bài tập thực hành kỹ năng sống

- HS: Bài tập thực hành kỹ năng sống

III. Các hoạt động dạy học

| <i>Hoạt động của thầy</i> | <i>Hoạt động của trò</i> |
|---|---|
| 1. Ổn định lớp: | - HS hát. |
| 2. Sinh hoạt lớp: | |
| - Các tổ báo cáo kết quả các hoạt động trong tuần vừa qua: những việc làm được và chưa làm được. | |
| - GV chủ nhiệm nhận xét chung. | - HS nghe. |
| + Ưu điểm: | |
| | |
| | |
| | |
| | |
| + Tồn tại: | |
| | |
| | |
| | |
| | - Bổ sung ý kiến. |
| | |
| <i>* Phương hướng tuần sau:</i> | |
| - Tiếp tục duy trì các nề nếp đã có. | |
| - Thực hiện tốt nội quy ở lớp, thi đua học tập, chấm dứt hiện tượng nói chuyện riêng, quên đồ dùng học tập. | |
| 3. Kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng (bài tập 1) | |
| - GV giải thích cho HS thế nào là kỹ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng. | |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập. | |
| - GV phát phiếu học tập, yêu cầu HS làm bài vào phiếu. | - HS làm bài vào phiếu. |
| - GV giúp đỡ HS làm bài. | - HS nối tiếp nhau trình bày đáp án của mình. |
| | - HS khác nhận xét. |
| | <input checked="" type="checkbox"/> Diễn đạt ngắn gọn, rõ ràng, đủ thông tin. |
| | <input checked="" type="checkbox"/> Nói mạch lạc theo trình tự hợp lí. |
| | <input checked="" type="checkbox"/> Xung hô sử dụng từ ngữ hợp lí với người nghe. |
| | <input checked="" type="checkbox"/> Nói với âm lượng vừa phải, không quá to hoặc quá nhỏ. |
| | <input checked="" type="checkbox"/> Không nói nhanh hoặc quá chậm. |

| | |
|--|--|
| <p>- GV nhận xét, chốt ý đúng.</p> <p>- GV hỏi: Các em đã làm được những việc gì để trình bày suy nghĩ, ý tưởng đạt kết quả cao?</p> <p>4. Văn nghệ:</p> <p>- GV cho HS vui văn nghệ.</p> | <p><input type="checkbox"/> Nói không đúng với suy nghĩ của mình.</p> <p><input type="checkbox"/> Nói dài dòng.</p> <p><input checked="" type="checkbox"/> Kết hợp giữa lời nói với cử chỉ, điệu bộ, ánh mắt, nét mặt một cách phù hợp.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- Cán bộ lớp điều khiển.</p> |
|--|--|
